

Số: 68/HDTN-NTr

Cao Bằng, ngày 26 tháng 4 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Tuyển sinh vào lớp 10 Trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh Cao Bằng Năm học 2021 - 2022

- Kính gửi:**
- Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo Cao Bằng;
 - Phòng Quản lý Chất lượng giáo dục và Công nghệ thông tin;
 - Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
 - Các trường THPT, các trường THCS trong tỉnh;
 - Các trường PT Dân tộc nội trú huyện.

- Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT;

- Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và phổ thông có nhiều cấp học;

- Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

- Căn cứ Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020;

- Căn cứ Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;

- Căn cứ Nghị quyết số 864/NQ-UBTVQH14 ngày 10/01/2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Cao Bằng;

- Căn cứ Nghị quyết số 897/NQ-UBTVQH14 ngày 11/02/2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và đổi tên đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cao Bằng;

- Căn cứ Kế hoạch số 269/KH-UBND ngày 11/02/2020 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban thường

vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Cao Bằng;

- Căn cứ Quyết định 344/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Cao Bằng Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 trường PTDTNT cấp huyện, tuyển sinh lớp 10 Trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

- Căn cứ Quyết định 98/QĐ-SGD&ĐT ngày 02/4/2021 của Sở GD&ĐT Cao Bằng Ban hành Quy định tổ chức kỳ thi tuyển sinh lớp 10 trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Thực hiện Công văn số 506/SGD&ĐT-QLCLCNTT ngày 22/04/2021 của Sở GD&ĐT về việc Hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021 - 2022;

- Căn cứ Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2021 - 2022 của Trường PT Dân tộc nội trú tỉnh Cao Bằng;

Trường PT Dân tộc nội trú tỉnh Cao Bằng (PT DTNT) gửi Hướng dẫn tuyển sinh này tới Sở GD&ĐT Cao Bằng để báo cáo; Gửi tới Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố, các trường THPT, các trường THCS trong tỉnh, trường Phổ thông dân tộc nội trú các huyện xin được phối hợp, tạo điều kiện giúp đỡ hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 trường PT DTNT tỉnh Cao Bằng năm học 2021 - 2022 như sau:

I. Nguyên tắc tuyển sinh

Công khai, công bằng, đúng đối tượng, đủ điều kiện và tiêu chuẩn để tạo nguồn đào tạo cán bộ người dân tộc thiểu số cho các địa phương trong tỉnh; để thực hiện nâng cao chất lượng các trường PT DTNT theo Đề án của Chính phủ phát triển các trường PT DTNT.

II. Phương thức tuyển sinh:

Thi tuyển (trừ đối tượng tuyển thẳng).

III. Đối tượng, điều kiện tham gia dự thi, tuyển thẳng

1. Điều kiện chung

Người học là những thanh, thiếu niên ưu tú các dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Cao Bằng từ 36 tháng trở lên. Đã tốt nghiệp THCS từ loại Trung bình trở lên; có hạnh kiểm Tốt; có sức khỏe Tốt; chưa có vợ (hoặc chồng).

Điều kiện đối với từng đối tượng cụ thể theo mục III.2 của hướng dẫn này.

2. Đối tượng, điều kiện cụ thể

2.1 Đối tượng 1

Người học là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành;

Điều kiện: Trong 04 năm THCS xếp loại:

- Hạnh kiểm: Tốt (tất cả các học kì);
- Học lực: từ Trung bình trở lên trong đó có ít nhất 02 năm xếp loại học lực từ Khá trở lên.

2.2. Đối tượng 2

Người học là dân tộc thiểu số ít người (không phải là dân tộc: Tày, Nùng, Hoa) có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) thuộc tất cả các huyện (trừ Thành phố).

Điều kiện: Trong 04 năm THCS xếp loại:

- Hạnh kiểm: Tốt (tất cả các học kì);
- Học lực: Ba năm học lớp 6, lớp 7, lớp 8 đạt từ Trung bình trở lên và năm học lớp 9 đạt học lực Khá trở lên.

2.3. Đối tượng 3

Người học là người Kinh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành hoặc học tập tại trường PT DTNT của huyện.

Điều kiện: Trong 04 năm THCS xếp loại:

- Hạnh kiểm: Tốt (tất cả các học kì);
- Học lực: Từ trung bình trở lên; Trong đó ít nhất hai năm học xếp loại học lực Khá trở lên.

2.4. Đối tượng 4

Người học là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (trừ Thành phố);

Điều kiện: Trong 04 năm THCS xếp loại:

- Hạnh kiểm: Tốt (tất cả các học kì);
- Học lực: từ Khá trở lên (tất cả các học kì); trong đó có 02 năm xếp loại học lực Giỏi.

2.5. Đối tượng 5: Tuyển thẳng

- Người học là người dân tộc thiểu số rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người, gồm 16 dân tộc sau: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, BRâu, Rơ Măm, **Lô Lô**, Lự, Pà Thén, La Hủ.

- Người học là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành và đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức..

- Số lượng học sinh tuyển thẳng được tính vào số chỉ tiêu giao cho nhà trường trong năm học 2021 – 2022.

Việc xác định đối tượng tuyển sinh, vùng tuyển sinh đối với Trường PTDTNT tỉnh được giữ nguyên như trước khi sáp nhập các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, cấp xóm đến khi có văn bản thay thế Quyết định số 582/QĐ-TTg.

** Chú ý: Người học phải có thêm một trong các điều kiện sau để đảm bảo đã định cư từ 03 năm trở lên ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn:*

- Học tập từ 03 năm trở lên tại trường Tiểu học, THCS của xã nơi cư trú, căn cứ theo học bạ của người học;

- Học tập từ 03 năm trở lên tại trường Tiểu học, THCS gần nhất tính từ nơi cư trú nếu xã nơi cư trú không có trường Tiểu học, THCS hoặc có trường nhưng ở xa hơn trường đã học, căn cứ theo học bạ của người học;

- Đã học tập từ 03 năm trở lên tại trường PT DTNT huyện, căn cứ theo học bạ của người học;

- UBND xã chứng nhận có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (theo phụ lục 1).

3. Độ tuổi dự tuyển: Từ 15 đến 18 tuổi (tính đến ngày 05/9/2021).

IV. Chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2021 - 2022

1. Tổng chỉ tiêu: 133 học sinh.

2. Phương án xét tuyển cụ thể từng đối tượng

a) Thực hiện theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

b) Việc phân bổ chỉ tiêu cho các huyện (sau khi sáp nhập) trong tỉnh như sau:

+ Số chỉ tiêu phân bổ cho các huyện bằng Tổng chỉ tiêu tuyển mới trừ Số học sinh được tuyển thẳng;

+ Phân bổ chỉ tiêu cho từng huyện căn cứ theo số thôn/xóm có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hiện có của từng huyện tại Quyết định số 582/QĐ-TTg; trong trường hợp chỉ tiêu phân bổ cho các huyện có phần thập phân thì nguyên tắc làm tròn như sau: làm tròn chỉ tiêu của các huyện có phần thập phân lớn hơn cho đến khi đủ chỉ tiêu của toàn tỉnh, nếu đến chỉ tiêu cuối cùng mà 02 huyện có phần thập phân bằng nhau thì ưu tiên làm tròn đối với huyện có nhiều thôn/xóm có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hơn;

c) Nguyên tắc tuyển sinh: Căn cứ kết quả điểm thi tuyển của người học. Thực hiện xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu của từng loại đối tượng trong huyện:

- Tỷ lệ phần trăm và thứ tự xét được thực hiện như sau:

• Xét 60% chỉ tiêu cho đối tượng 1;

• Xét 20% chỉ tiêu cho đối tượng 2;

• Xét 5% chỉ tiêu cho đối tượng 3;

• Xét 15% chỉ tiêu cho đối tượng 4. Trong đó mức điểm đạt được phải cao hơn ít nhất 1,0 điểm so với đối tượng 1.

- Trong trường hợp chỉ tiêu của từng loại đối tượng có phần thập phân thì nguyên tắc làm tròn như sau: Ưu tiên làm tròn đối với chỉ tiêu của đối tượng có phần thập phân lớn hơn; nếu chỉ tiêu của các đối tượng có phần thập phân bằng nhau thì ưu tiên theo thứ tự các đối tượng 1, 2, 3, 4; việc làm tròn chỉ tiêu của các đối tượng đảm bảo bằng số lượng chỉ tiêu giao cho từng huyện.

- Trong huyện, nếu chỉ tiêu của từng loại đối tượng vẫn còn thì chỉ tiêu đó được chuyển sang xét chung cho cả huyện, lấy từ cao xuống thấp theo điểm xét tuyển cho tất cả các đối tượng tham gia dự thi chưa trúng tuyển.

- Nếu số đối tượng đăng ký ít hơn số chỉ tiêu được giao của huyện thì số chỉ tiêu đó được chuyển sang xét chung cho cả tỉnh, lấy từ cao xuống thấp theo điểm xét tuyển cho tất cả các đối tượng tham gia dự thi chưa trúng tuyển.

- Trong quá trình xét theo chỉ tiêu đã phân bổ và tỷ lệ % đã nêu trên, trường hợp nếu có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau làm cho số lượng trúng tuyển lớn hơn chỉ tiêu được giao thì xét cho thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Người học đang định cư tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

+ Có điểm trung bình cả năm lớp 9 cao hơn;

+ Có tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9 cao hơn.

3. Phương án xét tuyển bổ sung

Xét tuyển bổ sung đối với những thí sinh đã dự thi vào Trường PTDTNT tỉnh nhưng chưa trúng tuyển. Cách xét như sau:

- Chỉ tiêu thiếu hụt thuộc đối tượng nào và thuộc huyện nào thì xét tuyển bổ sung cho đối tượng và huyện đó. Trường hợp trong huyện đối tượng đó không còn thì xét chung cho cả huyện, cả huyện không còn thì chuyển sang xét chung cho cả tỉnh;

- Trường hợp chỉ tiêu thiếu hụt là đối tượng tuyển thẳng thì xét chung cho cả tỉnh đối với những thí sinh đã dự thi nhưng chưa trúng tuyển, lấy từ cao xuống thấp theo điểm xét tuyển cho đến khi đủ chỉ tiêu giao;

- Trường hợp khi xét tuyển bổ sung thiếu hụt cả đối tượng thi tuyển và đối tượng tuyển thẳng thì xét tuyển bổ sung cho đối tượng thi tuyển trước, sau đó xét tuyển bổ sung cho đối tượng tuyển thẳng.

V. Hồ sơ đăng ký dự thi

1. Đơn xin dự tuyển vào trường Phổ thông DTNT tỉnh (theo mẫu túi hồ sơ);
2. Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
3. Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở;
4. Học bạ Trung học cơ sở
 - Bản Photocopy có chứng thực.
 - Bản gốc nếu học sinh chỉ dự thi vào trường PT DTNT tỉnh Cao Bằng.
5. Bản Photocopy các Giấy chứng nhận được cộng điểm ưu tiên (nếu có);
6. Bản Photocopy sổ hộ khẩu có chứng thực (yêu cầu trên hộ khẩu phải ghi đầy đủ thông tin về cá nhân học sinh: mối quan hệ với chủ hộ, thời gian nhập hộ khẩu,...);
7. Giấy xác nhận có hộ khẩu và định cư từ 03 năm trở lên tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do UBND xã cấp (nếu học sinh thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn);
8. 01 phong bì, tem, ghi rõ địa chỉ của cá nhân hoặc gia đình học sinh; số điện thoại (để báo trúng tuyển nhập học);

VI. Nơi nộp hồ sơ tuyển sinh

1. Học sinh dự tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh Cao Bằng nộp hồ sơ tại trường THPT nơi đăng ký dự tuyển gồm:

- Nộp 01 bộ hồ sơ (bản chính) dự tuyển vào trường THPT;
- Nộp thêm 01 bộ hồ sơ (bản photocopy) dự tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh Cao Bằng.

2. Học sinh dự tuyển vào Trường THPT Chuyên và Trường PTDTNT tỉnh (không đăng ký dự tuyển vào trường THPT), nộp hồ sơ tại Trường THPT Chuyên gồm:

- Nộp 01 bộ hồ sơ (bản chính) vào Trường THPT Chuyên;
- Nộp thêm 01 bộ hồ sơ (bản photocopy) dự tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh Cao Bằng.

3. Học sinh chỉ dự tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh Cao Bằng nộp tại Trường PTDTNT tỉnh Cao Bằng gồm:

- 01 bộ hồ sơ hồ sơ tại gồm:
- + Nộp 01 bộ hồ sơ (bản chính) dự tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh Cao Bằng;
 - + Nộp thêm 01 bộ hồ sơ (bản photocopy) vào 01 trường THPT trên địa bàn tỉnh do học sinh lựa chọn để dự thi lấy kết quả xét tuyển.

4. Học sinh thuộc diện tuyển thẳng nộp 01 bộ hồ sơ (bản chính) về Trường PTDTNT tỉnh Cao Bằng.

Lưu ý về hồ sơ:

- Túi Hồ sơ tuyển sinh theo mẫu chung của Sở GD&ĐT Cao Bằng;
- Đối với học sinh học mô hình trường học mới, hồ sơ có thêm phiếu xếp loại hạnh kiểm, học lực học sinh theo công văn số 350/SGD&ĐT-GDTrH ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Sở GDĐT việc xếp loại hạnh kiểm, học lực học sinh THCS mô hình trường học mới;
- Hồ sơ dự tuyển (Bản photocopy) được các trường THPT chuyển tới trường PT Dân tộc nội trú tỉnh; những hồ sơ không đủ điều kiện và hồ sơ không trúng tuyển nhà trường không trả lại hồ sơ;
- Những trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không nộp hồ sơ bản chính (theo quy định) tại một trong các trường THPT trên địa bàn tỉnh Cao Bằng thì học sinh đó sẽ không được phép dự tuyển. Trường hợp đã dự thi thì kết quả thi sẽ bị hủy không được công nhận.

VII. Lịch thi, thời gian thi, địa điểm thi

- **Lịch thi:** Theo quy định của Sở GD&ĐT cho kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2021 - 2022 của tỉnh Cao Bằng;
- **Ngày thi:** 12, 13 tháng 6 năm 2021;
- **Địa điểm thi:** Tại trường THPT nơi học sinh nộp hồ sơ đăng kí dự tuyển hoặc trường THPT trên địa bàn tỉnh do học sinh lựa chọn dự thi để lấy kết quả xét tuyển.

VIII. Thời gian thực hiện tuyển sinh

- Theo kế hoạch tuyển sinh của Sở GD&ĐT Cao Bằng;
- Các phòng GD&ĐT, các trường THPT, THCS, các trường PT Dân tộc nội trú huyện tạo điều kiện để thông báo hướng dẫn tuyển sinh này và các nội dung hướng dẫn trong mẫu hồ sơ của Sở GD&ĐT đến học sinh và phụ huynh (người có nhu cầu học) cùng biết;
- Các trường THPT nhận hồ sơ của tất cả học sinh có nguyện vọng dự tuyển vào trường PT Dân tộc nội trú tỉnh Cao Bằng năm học 2021 – 2022 và lập danh sách trích ngang học sinh (theo phụ lục 2, phụ lục 3, phụ lục 4), có xác nhận của Lãnh đạo Hội đồng tuyển sinh các trường THPT – và gửi theo địa chỉ:

01 bản tới trường PTDTNT tỉnh Cao Bằng (kèm theo hồ sơ dự tuyển).

01 bản thư điện tử theo địa chỉ email của trường:

c3noitru.caobang@moet.edu.vn

- Thời gian nhận hồ sơ tại trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh Cao Bằng:
 - + Thí sinh nộp hồ sơ tại các trường THPT: Từ ngày 27/5 đến ngày 31/5/2021.
 - + Các trường THPT chuyển hồ sơ cho Trường PTDTNT tỉnh: ngày Từ ngày 01/6 đến ngày 02/6/2021.

(Kính mong các đơn vị niêm yết Hướng dẫn tuyển sinh của trường PT DTNT tỉnh Cao Bằng (bản in khổ A3) để thông báo tới phụ huynh và học sinh).

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT, phòng QLCLCNTT (Báo cáo);
- Các trường THPT (Thực hiện);
- Phòng GD&ĐT (Phối hợp thực hiện);
- Các trường THCS, Trường PT DTNT các huyện (Phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Mai Nguyên

**PHỤ LỤC 1**

(Kèm theo Hướng dẫn tuyển sinh số 68/HD-NTr ngày 26/4/2021
của Trường PT Dân tộc nội trú tỉnh Cao Bằng)

UBND HUYỆN.....
XÃ.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GXN

Cao Bằng, ngày tháng năm 2021

GIẤY XÁC NHẬN
CÓ HỘ KHẨU VÀ ĐỊNH CƯ TẠI XÃ.....

UBND xã: Huyện: tỉnh Cao Bằng

Xác nhận công dân:

Sinh ngày: tháng năm Nam, Nữ:

Dân tộc:

Nơi sinh:

Có tên trong sổ hộ khẩu số: Chủ hộ:

Công dân đã định cư tại: thôn/xóm:..... xã:

huyện:.....tỉnh Cao Bằng từ tháng năm đến tháng
....năm

Địa chỉ cũ trước khi sáp nhập về thôn/xóm/xã/ huyện là:

Thôn/xóm:..... xã:

huyện:.....tỉnh Cao Bằng).

TM. UBND XÃ
CHỦ TỊCH
(ký tên, đóng dấu)

**PHỤ LỤC 2**

(Kèm theo Hướng dẫn tuyển sinh số 68/HD-NTr ngày 26/4/2021
của Trường PT Dân tộc nội trú tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị:

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ THI VÀO TRƯỜNG PT DTNT
TỈNH CAO BẰNG NĂM HỌC 2021 - 2022**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Ghi chú
1					
2					
3					
...					

....., ngày tháng năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ, tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
(Ký tên, đóng dấu)

**PHỤ LỤC 3**

(Kèm theo Hướng dẫn tuyển sinh số 68/HD-NTr ngày 26/4/2021
của Trường PT Dân tộc nội trú tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị:

**DANH SÁCH HỌC SINH DIỆN TUYỂN THĂNG
VÀO TRƯỜNG PT DTNT TỈNH CAO BẰNG
NĂM HỌC 2021 - 2022**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Ghi chú
1					
2					
3					
...					

....., ngày tháng năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ, tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
(Ký tên, đóng dấu)

**PHỤ LỤC 4**

(Kèm theo Hướng dẫn tuyển sinh số 68/HD-NTr ngày 26/4/2021
của Trường PT Dân tộc nội trú tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị:

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ THI VÀO TRƯỜNG THPT CHUYÊN CÓ
NGUYỆN VỌNG DỰ TUYỂN TRƯỜNG PT DTNT TỈNH CAO BẰNG
NĂM HỌC 2021 - 2022**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Ghi chú
1					
2					
3					
...					

....., ngày tháng năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ, tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
(Ký tên, đóng dấu)